

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 157 - Các dấu hiệu chỉ về ngày tận thế.

Bài 4- Những sự hoạn nạn sẽ đến trên những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 24:1-14: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ đẩy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lẩn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Chúng ta cùng nhau suy gẫm Lời Chúa chép trong câu 9 và câu 10: “Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau.”

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁹Then ^{G5119} shall they deliver ^{G3860} you up to be afflicted ^{G2347}, and shall kill ^{G615} you: and ye shall be hated of all ^{G3956} nations ^{G1484} for my name's ^{G3686} sake. ¹⁰ And then ^{G5119} shall many ^{G4183} be offended ^{G4624}, and shall betray ^{G3860} one ^{G240} another ^{G240}, and shall hate ^{G3404} one ^{G240} another ^{G240}.

Chữ **nộp** chép trong câu 9 này, trong tiếng Hy-lạp đó là chữ παραδίδομι - paradidomi số 3860 có nghĩa là: *sự giao, sự nộp, sự chuyển tới... để đầu hàng; sự từ bỏ; sự phản bội; sự bỏ tù;*

Chữ **hoạn nạn** chép trong câu 9 này, đó là chữ θλίψις - thlipsis, số 2347 ra từ chữ θλίβω- thlibo, số 2346 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *áp lực, sự ép buộc, sự thúc ép, làm cho đau đớn, làm cho phiền muộn, chịu nổi cực khổ, sầu não;*

Trong những bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus đã giảng tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, Ngài đã cảnh báo cho hết thảy những người nào muốn theo Ngài và hầu việc Ngài, sẽ bị những người trong thế gian này bắt bớ, khủng bố, thậm chí giết hại và những người làm những sự bách hại đó là ai, rằng:

Ma-thi-ơ 10:16-36: Kia, ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ đẩy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các người nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất.

Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 16 đến 18 như sau: **Behold^{G2400}, I send^{G649} you forth^{G649} as sheep^{G4263} in the midst^{G3319} of wolves^{G3074}: be ye therefore^{G3767} wise^{G5429} as serpents^{G3789}, and harmless^{G185} as doves^{G4058}. But beware^{G4337} of men^{G444}: for they will deliver^{G3860} you up to the councils^{G4892}, and they will scourge^{G3146} you in their synagogues^{G4864}; And ye shall be brought^{G71} before^{G1909} governors^{G2232} and kings^{G935} for my sake^{G1752}, for a testimony^{G3142} against them and the Gentiles^{G1484}.**

Có nghĩa là: *Hãy chú ý, Ta sai các người đi như chiên vào giữa bầy chó sói: vậy nên các người phải thận trọng (phải khôn ngoan, sắc sảo, cẩn thận) như con rắn và đon sơ (tinh sạch, hồn nhiên, mộc mạc, ngay thẳng, vô hại) như chim bồ câu. Nhưng hãy đề phòng người ta, vì họ sẽ giao các người cho các toà án và họ sẽ trừng phạt các người trong các giáo hội của họ. Vì cơ Danh Ta mà các người sẽ bị giải đến trước các kẻ thống trị và trước mặt các vua, để làm bằng chứng (rằng các người đã) nghịch lại họ và các dân ngoại.*

Khi Đức Chúa Jêsus phán mạng lệnh này cho các môn đồ của Ngài, Ngài không chỉ nói đến việc đế quốc Rô-ma sẽ bắt bớ những người thuộc về Ngài, mà Ngài còn nói đến các thế lực trong thế gian này cho tới khi tận thế, vì hết thảy loài người sống trong thế gian này đã không hay biết gì về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên cũng là dành cho cả nhân loại và người ta cũng không để ý đến chức vụ của Chúa Jêsus cùng những công việc mà Ngài đã làm, vì người ta chỉ nghĩ đó là công việc thuộc về tôn giáo của dân Y-sơ-ra-ên (mà người ta gọi là tôn giáo Do Thái) mà thôi, thế nhưng cuộc chiến này không phải là thuộc về xác thịt, nhưng là cuộc chiến thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì chính tội lỗi của A-đam đó đã bán đứng cả linh hồn và xác thịt loài người cho tội lỗi và người ta bị bán cho tội lỗi ngay từ khi còn nằm trong bụng mẹ và như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh rằng: **“cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ”**.(1 Giăng 5:19b).

Chúng ta có thể hiểu khi một người ta bị bán cho tội lỗi thì cuộc đời của người đó sẽ sống như thế nào, nó cũng giống như một chiếc xe hơi mới tinh khi còn nằm trong cửa hàng, thì nó được nguyên vẹn với đủ tất cả những sự hoàn hảo theo như thiết kế ban đầu của nhà máy chế tạo ra nó. Thế nhưng khi chiếc xe hơi đó đã được bán cho khách, thì nó không còn thuộc về nhà máy chế tạo nữa, mà nó thuộc về người đã mua nó. Chiếc xe đó không thể tự vận hành, nhưng nó hoàn toàn phụ thuộc vào người dùng nó và khiến nó sẽ chạy nhanh hay chậm, sang trái hay sang phải, lao vào đâu bất kỳ, mà nó không có quyền lựa chọn nào cả. Cũng một nguyên tắc ấy, một khi thân thể xác thịt của người ta đã bị quyền lực của ma quỷ khống chế (hành động trong tâm trí), thì người ta sẽ không nghĩ theo đạo lý căn bản mà người ta từng được học trong các trường học về luân lý, đạo đức, nhưng là theo cách của ma quỷ, nhất là khi người ta bị lừa dối rằng không có ma quỷ và họ cũng không tin có Đức Chúa Trời nữa, mặc dù trong cuộc sống thường ngày, họ vẫn tin có sự may mắn và có sự phù hộ của thần linh mà họ lại không thể chứng minh những sự đó là có thật hay không.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo những sự sẽ xảy đến với các môn đồ của Ngài, tức là những sự bắt bớ và bách hại những người tin Chúa đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, chứ không phải chỉ những người mang danh là người tin Chúa và những sự bắt bớ đó sẽ đến từ chính những người mang danh là thầy tế lễ, là thầy thông giáo trong dân Giu-đa và Đức Chúa Jêsus cũng đã phán rằng, những sự đó cũng sẽ xảy đến với những người sẽ được gọi làm môn đồ của Ngài, cho tới kỳ tận thế nữa.

Trước hết chúng ta cần phải định nghĩa rõ, ai là những người mà Đức Chúa Jêsus đã phán là các môn đồ của Ngài, vì Đức Chúa Jêsus không chỉ phán về những người được làm môn đồ đầu tiên của Ngài, mà Ngài phán về những người sẽ được gọi làm môn đồ của Ngài cho tới khi tận thế nữa và ý nghĩa của chữ môn đồ mà Chúa Jêsus đã phán, đó là chữ μαθητής- **mathetes**, số 3101 ra từ chữ μανθάνω - **manthano**, số 3129 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người được dạy dỗ, người có được sự hiểu biết và thông sáng theo sự được dạy dỗ*;

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài không dùng ngôn ngữ của dân ngoại để giảng dạy, nhưng Ngài

dùng tiếng Hê-bơ-rơ, và chữ **môn đồ** lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, đó mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán với tiên tri Ê-sai và cũng là cho những người được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ nữa.

Ê-sai 8:13-16: Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các ngươi chỉ nên sợ Ngài và kính hãi Ngài. Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đó vương mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng này, niêm phong luật pháp này trong môn đồ ta!

Chữ **môn đồ** được chép trong câu 16 trên, đó là chữ לַמְּוֹד - limmuwd, số 3928 ra từ chữ לָמַד - lamad, số 3925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người được dạy dỗ, được thực hành, được rèn luyện, có tài khéo, làm được công việc như thầy mình đã làm;*

Đức Chúa Jê-sus đã phán về dấu hiệu của những người tin Chúa được gọi là môn đồ của Ngài, đó là:

Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Theo tiêu chuẩn **môn đồ** của Đức Chúa Jê-sus Christ thì không phải là những người được người ta đào tạo để biết cách rao giảng như các trường trong thế gian người ta vẫn làm, trong việc đào tạo những người làm công việc dạy nghề cho người khác, mà là sự ấn chứng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh trên những người được chọn và chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus, chứ không phải là những người có khả năng nói, khả năng diễn thuyết, vì như Lời của Đức Chúa Trời có phán rằng: **Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.** (Xa-cha-ri 4:6b)

Những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được Đức Thánh-Linh sai đi làm công việc theo ý đã định của Ngài, và ma quỷ biết rõ những người nào thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ và chúng sẽ sử dụng quyền lực của chúng để hành động trong những người thuộc về thế gian mà bách hại các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, để ngăn trở sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này.

Ma-thi-ơ 10:16 chép: Kia, ta sai các ngươi đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu.

Chúa Jê-sus đã không quan trọng hoá vấn đề này khi Ngài phán rằng các môn đồ của Ngài sẽ phải đi vào giữa các bầy chó sói, chứ không phải chỉ là họ đi đến với loài người trong thế gian này, vì như Kinh-Thánh có chép rằng **cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ** và như vậy, ma quỷ biết rõ những người nào thuộc về Chúa Jê-sus và chúng sẽ sử dụng những người vô tín trong thế gian này cùng những người mang danh là người tin Chúa mà chưa được tái sanh, tức là những người tin có Chúa nhưng không để Chúa cai trị cuộc đời mình, để bắt bớ, để bách hại các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Tại sao người ta lại bắt bớ các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ?

Những người được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ là những người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời để cứu rỗi muôn dân, chứ không phải là những người làm những sự thuộc về chính trị hay là tranh giành quyền lực với thế gian này và Tin-Lành mà các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus rao giảng, đó là Lời Đức Chúa Trời và là sự sáng thật, khi được công bố ra sẽ soi sự sáng vào lòng của người ta, như có chép rằng:

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời.

Hê-bơ-rơ 4:12-13: Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại,

Giăng 3:17-21: Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời biết rõ tất cả mọi sự ở trong loài người và ở trong lòng mỗi người, nhưng để cứu rỗi loài người, thì Đức Chúa Trời muốn tự linh hồn của mỗi người sẽ tỏ ra ý muốn của mình trước tình yêu của Ngài, hoặc là người ấy muốn được cứu rỗi cho được trở về sống với Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, hoặc là người ấy không muốn được trở lại làm con Đức Chúa Trời, mà chỉ muốn sống theo nhục dục của thế gian mà thôi.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì cả tai xác thịt và tai của tâm linh người ta đều sẽ nghe thấy và Thần của Đức Giê-hô-va sẽ nhìn vào trong lòng của những người đã được nghe tiếng của Ngài (qua Lời của Ngài được công bố ra từ môi miệng của những người được chọn làm môn đồ Ngài) và Đức Chúa Trời sẽ căn cứ vào sự lựa chọn ở trong lòng của người ta mà xét đoán.

Hê-bơ-rơ 4:1-8: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa.**

Trong thực tế, rất nhiều hành động của người ta làm ra giống như là sự rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đã xảy ra trong thế gian này, nhưng không phải tất cả những hành động đó đều đại diện cho công việc của Nước Đức Chúa Trời, vì có rất nhiều kẻ đã mạo danh Đức Chúa Jêsus Christ mà làm công việc này, dù trên môi miệng của những người mạo danh đó đã nói ra những sự thuộc về Kinh-Thánh và về sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời, nhưng vì những người đó không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nên họ không có quyền phép của Đức Thánh-Linh nên các lời mà những người đó nói ra đó không thể phá vỡ được các đồn lũy của ma quỷ và không thể giải phóng những người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn ở trong lòng mẹ, ra khỏi quyền lực của ma quỷ và như vậy, những người được nghe Tin-Lành nói ra từ môi miệng của những người mạo danh đó, sẽ không thể nhận lãnh được quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy lễ thật này được chép trong sách Hê-bơ-rơ.

Hê-bơ-rơ 6:1-8: **Ấy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là: từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, sự dạy về phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán xét đời đời. Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó. Vì chúng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã ném sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, ném đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỷ nhục tỏ tường. Vả, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai góc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.**

Tại những nơi thuộc về những kẻ mạo danh Chúa mà rao giảng Tin-Lành đó, người ta chỉ làm được những công việc như sứ đồ Phao-lô đã viết, đó là những sự sơ học của Tin-Lành Đấng Christ, tức là chỉ dạy người ta tin Đức Chúa Trời, tin Đức Chúa Jêsus Christ, chịu phép báp-têm, tin có sự sống lại và sự sống đời đời để được cứu rỗi linh hồn mà thôi, nhưng những người mạo danh Chúa đó không thể dẫn người ta đến với Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật để được sự sống lại tâm linh mình và để được hưởng quyền phép của đời sau, là quyền phép của Đức Thánh-Linh chỉ ban cho tâm linh được tái sanh của người tin Chúa, hầu cho những người đó sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

Nếu những người tin Chúa đã nghe lời rao giảng của những người mạo danh Chúa và tin những sự đó, mà họ lại không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, không chịu cầu xin Đức Thánh-Linh dẫn dắt, thì những người đó cũng sẽ bị coi là kẻ cứng lòng, kẻ vô tín, vì họ đã không tin vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo các môn đồ của Ngài, cũng là sự cảnh báo trước cho những người sẽ được

gọi làm môn đồ của Ngài, rằng: **Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁹Then^{G5119} shall they deliver^{G3860} you up to be afflicted^{G2347}, and shall kill^{G615} you: and ye shall be hated of all^{G3956} nations^{G1484} for my name's^{G3686} sake. ¹⁰And then^{G5119} shall many^{G4183} be offended^{G4624}, and shall betray^{G3860} one^{G240} another^{G240}, and shall hate^{G3404} one^{G240} another^{G240}.

Có nghĩa là: *Bấy giờ, họ sẽ giao nộp (phản bội, từ bỏ, bỏ tù) các người, khiến các người bị đau đớn (bị ngược đãi, bị ép buộc, bị giam giữ, khiến cho bị phiền muộn, bị sầu não) và người ta sẽ giết (sẽ chia cắt, phân rẽ, biệt lập, buộc phải rời khỏi gia đình, bị đuổi đi, bị thủ tiêu) các người; và vì cơ Danh ta mà các dân sẽ ghét các người. Bấy giờ sẽ có nhiều người trong các người sẽ sa vào bẫy của tội lỗi và sa ngã, phản bội nhau và ghen ghét nhau.*

Bấy giờ, nghĩa là có một thời gian đã được Đức Chúa Trời định trước, như thứ tự của công việc người thợ gốm, khi luyện những chiếc bình gốm của mình trong lò lửa vậy, và khi thời điểm dành cho mỗi người, mỗi Hội-Thánh đó đến, thì sẽ có những sự được phép xảy ra, để thử luyện những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ.

1 Phi-e-rơ 4:12-17: **Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cơ danh Đấng Christ chịu sự nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thày lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; và, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào?**

Những người sẽ bắt bớ, sẽ nộp những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ đó không chỉ là những người chưa tin Chúa trong thế gian này, mà bao gồm cả những người mang danh là người tin Chúa nữa, vì như các thầy tế lễ cả trong thành Giê-ru-sa-lem đã bắt Chúa Jê-sus và giao nộp Ngài cho Phi-lát, người Rô-ma, để mượn tay dân ngoại mà giết Chúa Jê-sus thế nào, thì trong những ngày sau rốt này, những sự đó cũng sẽ xảy ra đối với những người được gọi làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ thế ấy.

Chữ **nộp** được chép trong Ma-thi-ơ 24:9, trong tiếng Hy-lạp đó là chữ παραδίδομι - paradidomi số 3860 có nghĩa là: *sự giao, sự nộp, sự chuyển tới... để đầu hàng; sự từ bỏ; sự phản bội; sự bỏ tù;*

Điều gì đã khiến cho người ta, cả người thế gian và những người tin Chúa mà chưa được tái sanh, đã phản bội Đức Chúa Jê-sus và người ta cũng sẽ làm như vậy đối với các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ sau rốt này?

Câu trả lời đó là *sự sợ hãi*, là đôn lụy mà ma quỷ đã dùng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong tâm trí xác thịt của người ta mà lập nên kể từ khi A-đam và Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen.

Khi sự sợ hãi đã đôn lụy trong lòng, tức là trong hệ tư tưởng của người nào, thì nó mặc nhiên thay thế đức tin của người ấy và khiến người ấy trở nên vô tín trước quyền phép của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhìn vào sự việc được chép trong Kinh-Thánh về điều này, xảy ra trong những người Giu-đa tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một Đức Chúa Trời, nhưng lại không tin vào quyền phép của Chúa Jê-sus.

Giăng 11:38-53: **Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chặn lại. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jê-sus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cơ đoàn dân này đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức**

Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài. Nhưng một vài người trong bọn đó đi tìm người Pha-ri-si, mách cho họ sự Đức Chúa Jêsus đã làm. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nhóm tòa công luận, bàn rằng: Người nầy làm phép lạ nhiều lắm, chúng ta tính thế nào? Nếu chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ tin người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi nầy và cả nước chúng ta nữa. Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng phẩm đang niên, nói rằng: Các người chẳng biết gì hết! Các người chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất. Vả, người nói điều đó chẳng phải tự mình, nhưng bởi làm thầy cả thượng phẩm đang niên, người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus sẽ vì dân mà chết; và không những vì dân thôi, mà cũng để nhóm con cái Đức Chúa Trời đã tản lạc lại làm một đoàn. Từ ngày đó, chúng lập mưu giết Ngài.

Các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem và người Pha-ri-si nhóm tại tòa công luận, bàn với nhau rằng: Người nầy làm phép lạ nhiều lắm, chúng ta tính thế nào? Nếu chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ tin người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi nầy và cả nước chúng ta nữa.

Thầy tế lễ Cai-phe đã nói rằng: Các người chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất. Cai-phe không biết mình nói lời tiên tri, nhưng chính người tin rằng, nếu họ để Chúa Jêsus tự do hành động với các phép lạ như vậy, thì người Rô-ma sẽ có cơ để đến mà diệt họ, vậy thì tại sao họ lại không giao Chúa Jêsus cho người Rô-ma để trừ hậu họa đến từ người Rô-ma!

Thầy tế lễ Cai-phe nói về nước hư mất đây là nói về nước Y-sơ-ra-ên, sẽ bị người Rô-ma diệt vì cơ có những quyền phép dấy lên, không phục quyền cai trị của người Rô-ma. Thầy tế lễ Cai-phe không biết lời người nói là lời tiên tri, vì chính bản thân người không phải là tiên tri và người cũng không được Đức Chúa Trời xức dầu cho, cũng như khi xưa, Đức Giê-hô-va đã đặt lời của Ngài trên miệng của Ba-la-am mà khiến người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus, mà khi về sau, chính Ba-la-am đã phải bị dân Y-sơ-ra-ên giết vậy.

Sự sợ hãi đã khiến các thầy tế lễ thành Giê-ru-sa-lem phản bội Đấng Christ và bây giờ chúng ta hãy xem sự sợ hãi cũng đã khiến các môn đồ của Đức Chúa Jêsus có hành động phản bội Ngài, trong ngày Đức Chúa Jêsus bị người ta bắt. Đức Chúa Jêsus đã biết trước những sự nầy, nên Ngài đã cảnh báo các môn đồ của Ngài phải tỉnh thức mà cầu nguyện, kéo họ phải sa vào cạm bẫy của ma quỷ chẳng, tức là những sự mà Sa-tan luôn xin phép Đức Chúa Trời để sàng xảy các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ.

Mác 14:26-72: Khi đã hát thơ thánh rồi, Chúa và môn đồ đi ra đặng lên núi ô-li-ve. Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Hết thầy các người sẽ gặp dịp vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì bầy chiên sẽ tan lạc. Nhưng khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các người. Phi-e-rô thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, nhưng tôi chẳng hề làm vậy. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay, cũng trong đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, người sẽ chối ta ba lần. Nhưng Phi-e-rô lại thưa cách quả quyết hơn rằng: Dầu tôi phải chết cùng thầy, tôi cũng chẳng chối thầy đâu. Hết thầy các môn đồ khác cũng đều nói như vậy. Kế đó, đi đến một nơi kia, gọi là Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Các người hãy ngồi đây, đợi ta cầu nguyện. Ngài bèn đem Phi-e-rô, Gia-cơ và Giăng đi, thì Ngài khởi sự kinh hãi và sầu não. Ngài phán cùng ba người rằng: Linh-hồn ta buồn rầu lắm cho đến chết; các người hãy ở đây, và tỉnh thức. Rồi Ngài đi một đỗi xa hơn, sắp mình xuống đất mà cầu nguyện rằng: nếu có thể được, xin giữ nầy qua khỏi mình. Ngài rằng: A-ba lạy Cha, mọi việc Cha làm được cả; xin Cha cất chén nầy khỏi con; nhưng không theo điều con muốn, mà theo điều Cha muốn. Rồi Ngài trở lại, thấy ba người ngủ; bèn phán cùng Phi-e-rô rằng: Si-môn, ngủ ư! Người không thức được một giờ sao? Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các người khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần nữa, và cầu nguyện, y như lời trước. Ngài trở lại, thấy môn đồ còn ngủ, vì con mắt đã đờ quá; và không biết trả lời cùng Ngài thế nào. Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn đồ rằng: Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! thôi, giờ đã tới rồi; nầy, Con người hầu bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ dậy, đi hê; kia, đứa phản ta đã đến gần. Ngài đang còn phán, tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ thoạt đến với một toán đông cầm gươm và gậy, bởi các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão phái đến. Vả, đứa phản Ngài đã cho chúng dấu hiệu nầy: Hễ tôi hôn ai, ấy là người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận. Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà nói rằng: Lạy thầy! Rồi nó hôn Ngài. Chúng bèn tra tay bắt Đức Chúa Jêsus. Có một người trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một đũa đầy tở của

thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai đi. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy đến bắt ta như ta là kẻ trộm cướp. Ta hằng ngày ở giữa các người, giảng dạy trong đền thờ, mà các người không bắt ta; nhưng điều ấy xảy đến, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Bấy giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả. Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái khăn bằng gai trùm mình; chúng bắt người. Nhưng người bỏ khăn lại, ở truông chạy trốn khỏi tay chúng. Chúng điệu Đức Chúa Jê-sus đến nơi thầy cả thượng phẩm, có hết thầy thầy tế lễ cả, trưởng lão, và thầy thông giáo nhóm họp tại đó. Phi-e-rơ theo sau Ngài xa xa, cho đến nơi sân trong của thầy cả thượng phẩm; rồi ngồi với quân lính gần đồng lửa mà sưởi. Và, các thầy tế lễ cả, cùng cả tòa công luận đều tìm chứng gì để nghịch cùng Đức Chúa Jê-sus đặng giết Ngài, song không kiếm được chi hết. Vì có nhiều kẻ làm chứng đối nghịch cùng Ngài; nhưng lời họ khai chẳng hiệp nhau. Bấy giờ có mấy người đứng lên làm chứng đối nghịch cùng Ngài rằng: Chúng tôi có nghe người nói: Ta sẽ phá đền thờ này bởi tay người ta cất lên, khởi ba ngày, ta sẽ cất một đền thờ khác không phải bởi tay người ta cất. Song về điều này, lời chứng của họ cũng chẳng hiệp nhau nữa. Khi ấy, thầy cả thượng phẩm đứng dậy giữa hội đồng, tra hỏi Đức Chúa Jê-sus mà rằng: Người chẳng đối đáp chi hết về những điều các kẻ này cáo người sao? Nhưng Đức Chúa Jê-sus làm thinh, không trả lời chi hết. Thầy cả thượng phẩm lại hỏi: Ấy chính người là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời đáng ngợi khen phải không? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta chính phải đó; các người sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trên trời mà đến. Bấy giờ thầy cả thượng phẩm xé áo mình ra mà rằng: Chúng ta có cần kiếm chứng cứ khác nữa làm chi? Các người có nghe lời lộng ngôn chẳng? Các người nghĩ thế nào: Ai nấy đều đoán Ngài đáng chết. Có kẻ nhỏ trên Ngài, đập mặt Ngài lại, đấm Ngài, và nói với Ngài rằng: Hãy nói tiên tri đi! Các lính canh lấy gậy đánh Ngài. Phi-e-rơ đang ở dưới nơi sân, có một đầy tớ gái của thầy cả thượng phẩm đến, thấy Phi-e-rơ đang sưởi, ngo người mà rằng: người trước cũng ở với Jê-sus Na-xa-rét! Nhưng người chối rằng: Ta không biết, ta không hiểu người nói chi. Đoạn, người bước ra tiền đường, thì gà gáy. Đầy tớ gái đó thấy người, lại nói cùng những người ở đó rằng: Người này cũng là bọn đó. Nhưng người lại chối một lần nữa. Khởi một chặp, những kẻ đứng đó nói cùng Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, người cũng là bọn đó, vì người là người Ga-li-lê. Người bèn rửa mà thề rằng: Ta chẳng hề quen biết với người mà các người nói đó! Tức thì gà gáy lần thứ hai; Phi-e-rơ bèn nhớ lại lời Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: Trước khi gà gáy hai lượt, người sẽ chối ta ba lần. Người tưởng đến thì khóc.

Đức Chúa Trời cho phép những sự thử thách được xảy ra để tuyển chọn những người xứng đáng cho được làm môn đồ của Con một Ngài, vì những người được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh, để nhân Danh Đức Chúa Jê-sus Christ mà rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, đó là một chức vụ của thầy tế lễ nhà Vua, vì thế cho nên, để có thể được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi này, những người được gọi vào chức vụ môn đồ phải trước hết được thử thách và chỉ có những người chứng minh được lòng trung thành của mình với Đức Chúa Jê-sus Christ thì mới được hưởng cơ nghiệp này mà thôi, cũng như những chiếc bình được tạo nên để dùng cho việc sang trong tay chủ vậy.

Ma-thi-ơ 24:9: Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta.

Sự ghen tỵ sẽ khiến cho những người tin Chúa, mà chưa được tái sinh, chưa cắt bì lòng bị sa vào cạm bẫy của Sa-tan, như khi xưa nó đã xui khiến cho Ca-in sa rơi vào bẫy của nó, để giết A-bên, là em của người vậy.

Chúa Jê-sus phán tiếp rằng **các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta.**

Chữ **ghét** chép trong câu 9 này, đó là chữ **μισέω** - **miseo**, số 3404 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **ghét cay ghét đắng, ghê tởm, căm thù;**

Ngay từ ban đầu, thế gian đã ghớm ghieo người Hê-bơ-rơ và đó là công việc của Sa-tan làm ra trong xác thịt của những người đã bị bán cho chúng vậy, vì người Hê-bơ-rơ vốn là dòng dõi đầu tiên mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trên trái đất này, mà thứ dân vượt xa hơn sự hiểu biết của loài người xác thịt đó là nói về thứ dân không phải sanh ra trong xác thịt trên trái đất này, nhưng là dân được sanh ra bởi Đức Chúa Trời, là Đấng ngự trên thiên đàng.

Sa-tan thù ghét loài người, vì bản thân hắn đã từng được ở trong thiên đàng và được Đức Chúa Trời xức

dầu cho để sử dụng các nhạc cụ mà thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhưng lòng của hắn đã dấy lên tham vọng và toan sự phản loạn, dụ dỗ một số lớn thiên sứ đã không cẩn thận giữ lòng mình cho được thánh sạch ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và các thiên sứ đó đã sa ngã trước mưu chước của Sa-tan (vốn có tên là Lucifer) và vì cơ tội lỗi đó mà chúng đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với Sa-tan. Kể từ đó, Sa-tan luôn thù nghịch với Đức Chúa Trời và hắn rắp tâm huỷ diệt loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời biết rõ những sự đó và Ngài đã sử dụng điều này như một công cụ để thử luyện loài người do Ngài tạo dựng nên trên trái đất này, mà tuyển chọn cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hết lòng tôn kính Ngài và trung thành với Ngài và Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh hôn nhân của loài người để nói về công việc của Ngài đối với loài người.

Ma-la-chi 2:15-16: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các người, chớ đả cách phỉnh dối.**

Sáng thế ký 43:32: **Người ta dọn cho Giô-sép ăn riêng, và cho các anh em ăn riêng. Người Ê-díp-tô ăn chung cùng người cũng dọn cho ngồi riêng nữa; vì người Ê-díp-tô có tánh gớm người Hê-bơ-rơ, nên không ăn chung được.**

Chữ **gớm** chép trong câu 32 này, đó là chữ תועבה - towebah, số 8441 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ghê tởm, sự gớm ghiếc, sự ghét cay ghét đắng,**

Chữ **Hê-bơ-rơ** được chép trong Kinh-Thánh đó là chữ עברי - Ibriy, số 5680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Một dân tộc ở xa, phía bên kia, vượt quá trí tưởng, vượt quá sự hiểu biết của loài người xác thịt.**

Nếu xét theo luân lý, đạo đức của loài người xác thịt trên đất này, thì trong thế gian có nhiều tôn giáo khác nhau, nghĩa là người ta có những niềm tin mà mình tôn trọng cách khác nhau và người ta gọi đó là tôn giáo, tức là giao lý, giáo điều được tôn trọng và người ta dường như chấp nhận sống chung, tuy không gắn bó với tôn giáo khác mình. Thế nhưng khi thế gian đối diện với người Hê-bơ-rơ cũng như người ta đối diện với Tin-Lành thật của Nước Đức Chúa Trời, thì họ không chấp nhận như người ta đã chấp nhận các tôn giáo khác chung quanh họ, mà không phải là Tin-Lành.

Điều này xảy ra là vì **cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ** (1 Giăng 5:19b) và ma quỷ biết rõ chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng ban sự sống cho muôn vật và chỉ có Đức Chúa Trời mới ban sự sống đời đời cho những người tin kính Ngài và yêu mến Ngài mà thôi, còn hắn (Sa-tan) cùng các thiên sứ đã sa ngã theo hắn đó thì không còn có cơ hội để chuộc lại sự sống mình nữa, nên chúng thù ghét loài người và hắn biết rằng, nếu loài người không tin Đức Chúa Trời và không kính sợ Ngài, thì loài người cũng sẽ phải chết đời đời như hắn, vì thế cho nên hắn đã tạo ra đủ mọi thứ gọi là tôn giáo để lừa dối loài người, khiến người ta tin vào những thứ tôn giáo khác nhau, nhưng không tin có Đức Chúa Trời và không kính sợ Đức Chúa Trời và như vậy, tất cả các tôn giáo đó đều đưa người ta đến sự chết đời đời, như Lời Chúa đã chép:

Châm ngôn 14:12-14: **Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài người; Nhưng đến cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết. Dầu trong lúc cười cợt lòng vẫn buồn thảm; Và cuối cùng sự vui, ấy là điều sâu nã. Lòng kẻ nào lìa xa Đức Chúa Trời sẽ được no nê sự kết quả của mình; Còn người lành nhờ chính mình mà được thỏa nguyện.**

Con đường được chép trong câu 12 trên là nói về **tôn giáo** - đạo lý của thế gian này, nghe có vẻ chánh đáng, nhưng nó lại là con đường do ma quỷ dệt nên trong tư tưởng người ta, để lừa dối loài người lìa xa con đường cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Vì người ta tin theo giáo điều của mình thì họ sẽ được hưởng theo như điều họ tin và trong ngày bị phán xét, người ta sẽ không thể cãi được ở trước mặt Đức Chúa Trời rằng họ vô tội.

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thấy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **I have said, Ye are gods; and all of you are children of the most High. But ye shall die like men, and fall like one of the princes.**

Theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu này phải được hiểu cách đầy đủ, là: **Ta đã phán, các người**

là thần (אֱלֹהִים-elohiym, số 0430, có nghĩa là *thần ra từ Thần Linh của Đức Chúa Trời*), **hết thảy đều là con trai** (בְּנֵי-ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה-banah, số 1129 có nghĩa là: *con trai, để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để phục hồi, để làm cho vững lập, để tạo dựng nên, để sanh sản con cái*) **của Đấng cao nhất. Nhưng các người sẽ chết** (מוֹת-muwth, số 4191, có nghĩa là: *bị hư mất, bị tàn lụi, bị giết chết, bị huỷ diệt cách vội vàng*) **như loài người** (אָדָם-adam, số 0120, ra từ chữ אָדָם - adam, số 0119 có nghĩa là: *A-dam, loài người, trở nên đỏ*) **và sa ngã như một quan trưởng** (סָרַר-sar, số 8269 ra từ chữ סָרַר-sarar, số 8323, có nghĩa là: *kẻ cai trị, kẻ có quyền phép, kẻ cầm đầu - là Sa-tan kẻ cầm quyền chốn không trung, chúa của thế gian mờ tối này*).

Thi-Thiên 14:1-7: Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không. Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta khác nào ăn bánh, và cũng chẳng kẻ cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt, vì Đức Chúa Trời ở giữa dòng dõi kẻ công bình. Các người làm bại mưu kẻ khốn cùng, Bởi vì Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của người. Ôi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức Giê-hô-va đem về những phu tù của dân sự Ngài, thì Gia-cốp sẽ mừng rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.

Dù người ta có khôn ngoan thế nào trong thế gian này, có bằng cấp học vị cao thế nào mà những sự đó không giúp cứu sống linh hồn mình khỏi sự chết đời đời, thì những sự đó là sự ngu dại, vì sự ngu dại sẽ giết người ta thế nào, thì những sự mà người ta khoe mình và trông cậy, dù có được người ta tôn trọng thế nào mà cuối cùng lại khiến người ta không nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn mình, thì những sự mà người ta cho nó là khôn ngoan đó lại chính là sự ngu dại.

Lời của Đức Chúa Trời không phải là tôn giáo, vì Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống nên Lời của Ngài hằng còn đến đời đời với Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và trong muôn vật mà Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên đó, có loài người, nhưng khác với muôn vật là Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và sau khi loài người đã được tạo nên giống như Ngài rồi, thì bấy giờ Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và ban cho loài người quyền quản trị công việc do tay Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và trong muôn vật mà loài người được quyền quản trị đó, có con rắn mà ma quỷ đã ẩn núp trong thân thể nó mà lừa dối Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen và con rắn đó đã bị Đức Chúa Trời rửa sả, như Đức Chúa Trời đã phán:

Sáng thế ký 3:14-15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.

Kể từ khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán xét loài người và con rắn, thì ma quỷ luôn tìm cách cắn gót loài người, tức là chúng ngày đêm rình mò để kiện cáo loài người và huỷ diệt loài người, cho đến khi tận thế.

1 Phi-e-rơ 5:8-9: Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, ấy là Đức Chúa Trời đã ban Tin-Lành cho loài người, vì Đức Chúa Trời có phán rằng: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn kính) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Ngay khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì loài người đã vì tội lỗi đó mà sa vào sự chết, nghĩa là tâm linh của cả A-đam và Ê-va đã bị phán xét vào sự chết đời đời và linh hồn của họ đã phải ngồi trong thân thể xác thịt mình, chờ ngày chết và linh hồn họ cũng chết luôn, không thể được cứu rỗi, vì họ đã được nghe Đức Giê-hô-va phán bảo mạng lệnh của Ngài, nhưng họ đã chối bỏ Lời Đức Chúa Trời.

Loài người xác thịt ra từ A-đam hết thảy đều là nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam, nên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người ra từ A-đam đó một cơ hội, đó là đang khi người ta ngồi trong bóng của sự chết (như A-đam và Ê-đan sau khi phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà phải ngồi chờ chết trong thân thể xác thịt mình vậy), mà được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán, hoặc trực tiếp hoặc bởi lời công bố mạng lệnh của Đức Giê-hô-va qua các tôi tớ Ngài, mà hết lòng vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời nếu người ấy cứ vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Sa-tan thù ghét loài người, nên bằng quyền lực siêu nhiên, hắn khiến cho loài người xác thịt trong thế gian ganh ghét lẫn nhau và đặc biệt là đối với những người tin Chúa đã được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, thì sự ganh ghét của ma quỷ hành động trong loài người xác thịt càng tỏ ra rõ hơn, ngay cả trong hàng ngũ những người mang danh là tin Chúa, nhưng chưa được tái sanh, chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và phần lớn những người này đều ở trong sự cai trị tội lỗi của những người mạo danh Đức Chúa Jê-sus Christ để làm người rao giảng Tin-Lành, cũng như khi Đức Chúa Jê-sus thi hành chức vụ, chính những người Giu-đa đã tin rằng Ngài đến từ Đức Chúa Trời nhưng lại không tin Ngài là Đấng Christ, và những người đó đã bắt bớ Ngài và tìm mưu giết Ngài vậy.

Giăng 8:31-59: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội gì, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin ta. Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chẳng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng ta tôn kính Cha ta, còn các ngươi làm nhục ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bấy giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ lời ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển ta chẳng ra gì; ấy là Cha ta làm vinh hiển ta, là Đấng các ngươi xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các ngươi chưa biết Ngài đâu; còn ta thì biết. Và nếu ta nói rằng ta không biết Ngài, ta sẽ cũng nói dối như các ngươi vậy; song ta biết Ngài, và ta giữ lời Ngài. Cha các ngươi là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa**

nói rằng: Thấy chưa đây năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta. Bây giờ chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài; nhưng Đức Chúa Jê-sus đi lên trong chúng, ra khỏi đền thờ.

Chính ma quỷ là kẻ đã đặt mưu giết người vào trong lòng của Ca-in và chúng cũng đã làm như vậy trong loài người hết thấy, vì sự nói dối và sự giết người là bản tánh của ma quỷ.

Chúa Jê-sus đã từng phán rằng: **Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cố đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa.** (Giăng 15:19-23)

Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho loài người ấy là để loài người sẽ nhờ Lời của Ngài mà nhận biết Đức Chúa Trời là Cha của loài người và Ngài là Đấng ban sự sống cho muôn vật, vì Ngài tạo nên muôn vật bằng Lời của Ngài, vì thế cho nên, nếu ai thật sự muốn nhận được sự sống lại cho linh hồn mình thì người ấy phải vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, còn như người nào không muốn làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.

Ma quỷ là kẻ lừa dối và chúng tìm đủ mọi cách để khiến cho người ta không tin vào Đức Chúa Trời và muốn làm được công việc đó, chúng khiến cho người ta sa vào các thứ tội lỗi gồm ghiếc để cầm buộc người ta và chính ma quỷ là kẻ xui cho người ta phạm tội và chúng cũng là kẻ sử dụng quyền phép của luật pháp của sự tội và sự chết để kết án, để khủng bố những người phạm tội. Nên khi các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ công bố Tin-Lành cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho người ta thì ma quỷ sẽ kích động những người đang bị chúng cầm buộc đó, trở thành kẻ thù nghịch với các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì họ bị ma quỷ lừa dối và cho rằng các tội tố của Đức Chúa Jê-sus Christ đang làm công việc phán xét họ.

Giăng 3:17-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 24:10: Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau.

¹⁰And then ^{G5119} shall many ^{G4183} be offended ^{G4624}, and shall betray ^{G3860} one ^{G240} another ^{G240}, and shall hate ^{G3404} one ^{G240} another ^{G240}.

Có nghĩa là: **Bây giờ sẽ có nhiều người trong các người sẽ sa vào bẫy của tội lỗi và sa ngã, phản bội nhau và ghen ghét nhau.**

Bẫy của tội lỗi mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây là nói về những sự lừa dối của ma quỷ đặt vào trong lòng của những người tin Chúa mà không tỉnh thức trước các mưu chước của ma quỷ, vì các Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây không chỉ nói về thế gian mà là nói về những sự sẽ xảy đến với những người đã tin Ngài và những người muốn được làm môn đồ Ngài.

Điều này không lạ, vì ma quỷ đã làm điều này với Ca-in, khi Ca-in dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va mà không được Ngài nhận, trong khi đó A-bên, là em của Ca-in, khi dâng của tế lễ lên cho Đức Giê-hô-va thì được Ngài nhận. Bây giờ, ma quỷ đặt sự thù hận vào trong lòng của Ca-in và xúi giục Ca-in giết A-bên.

Sáng thế ký 4:1-8: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-

va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bấy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.

Ca-in và A-bên đều nhận biết Đức Giê-hô-va và cả hai đều sửa soạn của tế lễ mình để dâng lên cho Đức Giê-hô-va, điều đó là bóng về hai hạng người tin Chúa, một là người tin Chúa trước, đó là Ca-in. Ca-in trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **קַיִן-Qayin**, số 7014, có nghĩa là: *quyền sở hữu, sự chiếm hữu*.

Hạng người thứ hai cũng là người tin Chúa, là A-bên. A-bên trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **הֶבֶל-Hebel**, số 1893 có nghĩa là: *Hơi thở*.

Ca-in là bóng về con người xác thịt được tạo nên bằng bụi đất trên trái đất này trước khi được Đức Chúa Trời hà sanh khí vào trong lỗ mũi của thân thể bằng bụi đất đó, nên thân thể đó được gọi là anh, vì được sanh trước.

A-bên là bóng về tâm linh của loài người được tạo nên bằng hơi thở của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và như vậy, sau khi thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người được tạo nên thì Đức Chúa Trời mới hà sanh khí vào thân thể đó, nên được gọi là em, vì sanh ra sau.

Theo lý thuyết thì cái bình sẽ được gọi là vật có quyền sở hữu cái gì nó chứa trong mình và danh của Ca-in tỏ ra bốn tánh của Ca-in, tự cho mình quyền sở hữu mọi sự có trong thân thể mình, nên khi người dâng của tế lễ lên cho Đức Giê-hô-va, thì người dâng theo bốn tánh mình, thì Đức Giê-hô-va đã không nhận của lễ đó, vì đó là những sự ra từ đất, gọi là thổ sản (theo âm Hán-Việt).

Những kẻ mạo danh Đức Chúa Jêsus Christ để rao giảng Tin-Lành đó đều mang bốn tánh của Ca-in, vì họ đã nghĩ rằng, những công việc họ làm ra trong xác thịt và theo ý muốn của xác thịt mình đó sẽ là của tế lễ tốt nhất dâng lên cho Đức Chúa Trời và họ mong sẽ được Đức Chúa Trời ban phước cho.

Còn với những người tin Chúa được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật thì dù họ là những người tin Chúa sau những người khác, nhưng tâm linh của những người đó khi được nghe tiếng Chúa thì vâng giữ và làm theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán, thì họ được tái sanh và của lễ mà những người đó dâng lên cho Đức Chúa Trời không phải bằng công việc làm của xác thịt, nhưng bằng đức tin của mình, đó là những công việc được làm theo theo như Lời Chúa đã phán bảo và Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho những của lễ đó, tức là Đức Chúa Trời sẽ làm thành những sự mà những người tin Chúa đã làm bằng đức tin của mình trên nền tảng, là Lời Đức Chúa Trời, như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và Đức Thánh-Linh cùng làm việc với họ, lấy các phép lạ cặp theo mà làm cho vững Đạo, tức các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và những người nghe Đạo Tin-Lành đó thì nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, như có chép:

Công vụ các sứ đồ 8:14-24: **Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp-tem thôi. Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh. Si-môn thấy bởi các sứ đồ đặt tay lên thì có ban Đức Thánh Linh xuống, bèn lấy bạc dâng cho, mà nói rằng: Cũng hãy cho tôi quyền phép ấy, để tôi đặt tay trên ai thì nấy được nhận lấy Đức Thánh Linh. Nhưng Phi-e-rơ trả lời rằng: Tiền bạc người hãy hư mất với người, vì người tưởng lấy tiền bạc mua được sự ban cho của Đức Chúa Trời! Người chẳng có phần hoặc số trong việc này; vì lòng người chẳng ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Vậy, hãy ăn năn điều ác mình, và cầu nguyện Chúa, hầu cho ý tưởng của lòng người đó họa may được tha cho. Vì ta thấy người đang ở trong mật đắng và trong xiềng tội ác. Si-môn trả lời rằng: Xin chính mình các ông hãy cầu nguyện Chúa cho tôi, hầu cho tôi chẳng mắc phải điều ông nói đó.**

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo cho hết thảy những người tin Chúa phải cẩn thận về mưu chước của ma quỷ, đó là những sự lừa dối, sự gây sự phân rẽ trong hàng ngũ các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này, nhất là giữa các Hội-Thánh không có quyền phép của Đức Thánh-Linh với các Hội-Thánh có nhận được

quyền phép của Đức Thánh-Linh. Đức Thánh-Linh đã dùng các tội tớ của Ngài, là các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ và sứ đồ Phao-lô để cảnh báo về điều này, đó là trong tất cả mọi sự, người tin Chúa phải nhìn chăm vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Ca-in đã dùng các vật do xác thịt mình trồng trọt mà có để làm của tế lễ dâng cho Đức Chúa Trời và người đã cho rằng công khó của người sẽ có giá trị bởi các của lễ đó. Nhưng khi người thấy Đức Giê-hô-va không nhận của lễ mình, mà lại nhận của lễ của A-bên, tức là của lễ mà A-bên dâng lên bằng chiên con đầu lòng, mà để có được con chiên đó thì công lao của A-bên không phải đổ ra nhiều như Ca-in đã phải làm mới có được, nên Ca-in đã mở cửa cho ma quỷ đặt sự lừa dối vào lòng mình, gây sự ganh ghét và sự giết người.

Khi Đức Giê-hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài không yêu cầu của tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ nhận được giá cứu chuộc của Ngài, nhưng là sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài mà được sự cứu rỗi.

Điều mà ma quỷ đã làm cho Ca-in lúc ban đầu thì đến tận ngày sau rốt này, ma quỷ vẫn làm như vậy, đó là nó lừa dối những người tin Chúa về những công việc làm, những sự dâng hiến cho các công việc thuộc về nhà Chúa và coi những sự đó là của lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời, nhưng người ta lại bỏ qua sự vâng lời, như Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Đức Chúa Jêsus đã nhìn thấy rõ những sự sai lầm đang cai trị trong dân Y-sơ-ra-ên và đặc biệt là trong hàng ngũ các thầy tế lễ, các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, đó là người ta làm công việc của xác thịt và coi đó là của tế lễ dâng cho Đức Chúa Trời, nhưng họ lại bỏ qua các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên Ngài đã phán dạy họ rằng: **Ai trong các người có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao? Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thất lương hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau người sẽ ăn uống sao? Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chẳng? Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.** (Lu-ca 17:7-10)

Khi chúng ta làm bất kỳ một công việc nào thuộc về mạng lệnh của Đức Chúa Trời phán bảo, thì đó là công việc chúng ta đáng phải làm, hầu cho nhận biết được sự cai trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật và trong mọi sự và bởi những sự vâng lời đó mà thay đổi bản tánh mình cho được giống như bản tánh của Đức Chúa Trời, vì chúng ta được thấy kết quả của sự vâng lời chứ không phải bởi công việc chúng ta đã làm đó mà chúng ta được Đức Chúa Trời ban phước.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta học theo Con một Ngài về sự vâng lời, vì sự vâng lời là của lễ tốt nhất, vì nó loại bỏ tánh kiêu ngạo, không như Ca-in đã cậy của tế lễ mình do công lao của xác thịt mình làm ra.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Chúng ta không thấy Đức Chúa Jêsus dâng bất kỳ một của tế lễ nào lên cho Đức Chúa Trời như các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên vẫn thường làm, nhưng trong tất cả mọi công việc mà chúng ta thấy Đức Chúa Jêsus đã làm, đó là Ngài nhận lãnh điều chi từ Đức Chúa Cha, thì Ngài đều tỏ những sự đó ra cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, và đó cũng là công việc mà A-bên đã làm và con chiên mà A-bên đã dâng lên cho Đức Giê-hô-va đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Sáng thế ký 4:4: A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người;

Giăng 17:4-8 & 22-26: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi!

bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.... Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus với Đức Chúa Cha là sự báo cáo về công việc của Ngài, dù là lời cầu nguyện của Ngài là dâng lên Đức Chúa Cha, nhưng đó là để cho các môn đồ của Ngài được nghe, còn Đức Chúa Cha thì đã biết rõ tất cả mọi sự mà Con một của Ngài đã làm và chính các môn đồ của Chúa Jê-sus đã từng được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán từ trong mây về Con Ngài, rằng: **Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!** (Ma-thi-ơ 17:5b).

Thuở xưa, sau khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, họ đã phải dừng lại tại Ghinh-ganh để chịu Giô-suê làm phép cắt bì cho, rồi sau khi đã được lành, họ mới làm công việc đánh chiếm xứ Ca-na-an và đó là bóng về phép cắt bì lòng được thi hành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và bằng lễ thật, chứ không phải bằng bất kỳ một công việc nào hay là một lễ nào mà người ta có được.

Giăng 3:3-15: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Sự tái sanh và chịu đóng đinh trên thập tự giá là hai hình ảnh của một công việc, đó là vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho đến chết. Vác thập tự giá mình là công việc của sự vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự người ta phải làm một công việc gì đó như là một sự hy sinh cho Nước Chúa.

Giăng 17:17-19: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy.

Dao bằng đá lửa mà Giô-suê đã dùng để cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về quyền phép của Lễ thật, tức là quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, khiến tâm linh của người tin Chúa được sống lại và được phục hồi quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời và kế tự Đấng Christ, nhờ đó mà người ấy có thể từ bỏ được những sự ham muốn của xác thịt, mà được sở hữu những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Ma quỷ biết rằng, khi tâm linh của người tin Chúa được tái sanh thì người ấy sẽ nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh ban cho và người ấy sẽ được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa

Trời, vì thế cho nên chúng tìm đủ mọi cách để gây sự phản nghịch, chia rẽ trong hàng ngũ những người tin Chúa, để phá hoại kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Thế nhưng Lời Đức Giê-hô-va đã phán về loài người phải được ứng nghiệm, đó là: **dòng dõi người nữ sẽ giày đạp đầu con rắn.**

Dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã phán đó là ra từ người nữ đồng trinh tên là Ma-ri (Maria), bắt đầu từ Đức Chúa Jê-sus và những người sẽ nhờ huyết báu của Ngài mà được sự cứu rỗi và tâm linh họ được sự sống lại và được đồng với Ngài cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Ma-ri trong tiếng Hê-bơ-rơ là Mi-ri-am và Mi-ri-am trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ מִרְיָם-Miryam, số 4813 ra từ chữ מֵרִי-meriy, số 4805 có nghĩa là: **nổi loạn, sự chống lại, sự cay đắng;**

Thân thể xác thịt của loài người vì cố tội lỗi của A-đam ban đầu mà trở thành kẻ nổi loạn, kẻ cay đắng, nhưng Đức Chúa Trời đã chọn những sự mà thế gian cho là cay đắng, là đồ dại, là kẻ nổi loạn đó để ban Lời của Ngài đặt vào trong lòng những kẻ đó mà khiến họ trở thành con kế tự Ngài.

1 Cô-rinh-tô 1:26-31: **Hỡi anh em, hãy suy xét rằng ở giữa anh em là kẻ đã được gọi, không có nhiều người khôn ngoan theo xác thịt, chẳng nhiều kẻ quyền thế, chẳng nhiều kẻ sang trọng. Nhưng Đức Chúa Trời đã chọn những sự dại ở thế gian để làm hổ thẹn những kẻ khôn; Đức Chúa Trời đã chọn những sự yếu ở thế gian để làm hổ thẹn những sự mạnh; Đức Chúa Trời đã chọn những sự hèn hạ và khinh bỉ ở thế gian, cùng những sự không có, hầu cho làm những sự có ra không có, để chẳng ai khoe mình trước mặt Đức Chúa Trời. Và, ấy là nhờ Ngài mà anh em ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn ngoan, sự công bình, sự nên thánh, và sự cứu chuộc cho chúng ta; hầu cho, như có lời chép rằng: Ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán rằng: **Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau,** ấy là Ngài chỉ phán về những sự sẽ xảy ra, tức là những công việc mà ma quỷ sẽ làm trước khi tận thế và đó là sự cảnh báo cho Hội-Thánh của Ngài biết trước, hầu cho mọi người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình trước mạng lệnh của Ngài, chứ không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi mưu chước của ma quỷ đã bị lộ rõ và khi những người tin Chúa vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ thì mọi mưu chước đó sẽ bị vô hiệu.

Lu-ca 12:33-40: **Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắp lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.**

Rô-ma 16:17-20: **Hỡi anh em, tôi khuyên anh em coi chừng những kẻ gây nên bè đảng và làm gương xấu, nghịch cùng sự dạy dỗ mà anh em đã nhận. Phải tránh xa họ đi. Vì những kẻ đó chẳng hầu việc Đấng Christ, Chúa chúng ta, song hầu việc cái bụng họ, và lấy những lời ngọt ngào đưa nịnh dỗ dành lòng kẻ thật thà. Sự anh em vâng phục thì ai ai cũng biết rồi, vậy tôi vì anh em vui mừng, mong rằng anh em khôn ngoan về điều lành, và thanh sạch đối với điều dữ. Đức Chúa Trời bình an sẽ kíp giày đạp quý Sa-tan dưới chân anh em. Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jê-sus chúng ta ở cùng anh em!**

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết**

thầy các thánh đồ.

Khải huyền 3:7-13: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; này, ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Này, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; này, ta sẽ khiến chúng nó đến sắp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người. Vì người đã giữ lời nhịn nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của người. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

VĂN CHÂU
